

Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:*

- Anh Nguyễn Thành V, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: ấp B, xã P, thành phố BT, tỉnh BT

- Chị Lý Ngô Ngọc T, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: ấp B, xã P, thành phố BT, tỉnh BT

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* không có

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại các đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 05/01/2023 của anh Nguyễn Thành V và chị Lý Ngô Ngọc T nộp cho Tòa án các đương sự đã thỏa thuận:

Về hôn nhân: cả hai thuận tình xin ly hôn

Về con chung: có 01 con tên Nguyễn Vinh D, sinh ngày 10/8/2016. Hai bên thống nhất chị T được tiếp tục nuôi con chung, anh V cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận.

Về nợ chung: cả hai đều khai không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Thành V** và chị **Lý Ngô Ngọc T**

- Về con chung: có 01 con tên Nguyễn Vinh D, sinh ngày 10/8/2016. Hai bên thống nhất chị T được tiếp tục nuôi con chung, anh V cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận

- Về nợ chung: cả hai đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết Việc dân sự là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng), anh Nguyễn Thành V và chị Lý Ngô Ngọc T phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010172 ngày 09/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã Phú, thành phố BT, tỉnh BT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Duy Phong**